

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Chương trình hành động số 160-CTr/TU ngày 29/5/2023  
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Yên Bái thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW  
ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh  
học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới**

Căn cứ Chương trình hành động số 160-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Yên Bái thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới. Trên cơ sở đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 20/TTr-SKH-CN ngày 26/6/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động với những nội dung cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Xác định rõ những nội dung, nhiệm vụ để cụ thể hóa, triển khai đầy đủ quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình hành động số 160-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Yên Bái.

- Làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao và tổ chức triển khai thực hiện một cách thống nhất, đồng bộ, hiệu quả các nội dung trong Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

- Nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân về tầm quan trọng của phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống nhân dân.

#### **2. Yêu cầu**

- Các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng, toàn diện nội dung Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 160-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Yên Bái đến đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, các doanh nghiệp. Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu, phù hợp với tình hình thực tế, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện Kế hoạch.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động số 160-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Yên Bái.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động số 160-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, trong công tác quản lý nhà nước thực hiện 05 nhóm nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu gồm:**

(1) Quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong tình hình mới.

(2) Nghiên cứu xây dựng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học.

(3) Tập trung phát triển, ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

(4) Xây dựng nguồn nhân lực công nghệ sinh học, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học.

(5) Đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế về công nghệ sinh học.

### **2. Các nhiệm vụ cụ thể**

Để thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 160-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Tỉnh ủy Yên Bái, các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan cần thực hiện các nhóm nhiệm vụ cụ thể sau:

**2.1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 160-CTr/TU của Tỉnh ủy**

- Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 160-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học.

- Tuyên truyền những thành tựu về công nghệ sinh học; tuyên truyền các tập thể cá nhân điển hình trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học. Khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động hiệu quả trong phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất và đời sống. Tuyên truyền, hướng dẫn vận động Nhân dân, doanh nghiệp tham gia ứng dụng công nghệ sinh học trong lao động, sản xuất.

## ***2.2. Nghiên cứu xây dựng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học***

- Rà soát, triển khai thực hiện các chính sách, chương trình phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học đã ban hành và cập nhật, triển khai kịp thời, đầy đủ các chính sách mới phù hợp với điều kiện của tỉnh.

- Rà soát, nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư của tỉnh về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, y dược, quốc phòng, an ninh; chính sách về đào tạo, phát hiện, sử dụng nguồn nhân lực công nghệ sinh học,... để thu hút, khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, các cá nhân thực hiện, liên kết, hợp tác trong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học.

- Quan tâm triển khai, ứng dụng các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân áp dụng các hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm công nghệ sinh học tại địa phương.

## ***2.3. Tập trung phát triển, ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh***

- Chú trọng nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp, ưu tiên lựa chọn, phát triển các giống cây trồng, vật nuôi thích nghi với biến đổi khí hậu, chống chịu sâu bệnh, có năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao. Tăng cường xây dựng các mô hình canh tác thích ứng với biến đổi khí hậu; các mô hình sản xuất nông nghiệp thông minh, an toàn, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác bảo tồn, đa dạng sinh học; lưu giữ bảo tồn các nguồn gen quý của địa phương, các giống loài bản địa có giá trị.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Nâng cao năng lực khám, chữa bệnh và đẩy mạnh tự chủ tài chính trong các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025”; “Đề án về nâng cao chất lượng y tế dự phòng gắn với đổi mới y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030”. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng các kết quả nghiên cứu về công nghệ sinh học trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe. Sử dụng các loại thuốc, vắc xin được sản xuất bằng công nghệ sinh học tiên tiến trên thế giới và trong nước để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến trong sản xuất nguyên liệu, các loại thuốc sinh học, thực phẩm chức năng, chế phẩm y sinh từ thảo dược bảo vệ sức khỏe người dân, phục vụ hiệu quả và góp phần nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh và phòng bệnh...

- Tăng cường ứng dụng công nghệ sinh học trong công tác quản lý bảo vệ môi trường.

- Thực hiện phối hợp xây dựng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực công nghiệp

nhẹ, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, sản phẩm xây dựng. Chú trọng ứng dụng các giải pháp công nghệ sinh học và chế phẩm sinh học trong xử lý ô nhiễm môi trường từ công nghiệp nhẹ, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, sản phẩm xây dựng để khắc phục suy thoái và ô nhiễm môi trường.

- Quan tâm hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ sinh học nâng cao năng lực tiếp cận công nghệ mới, sở hữu trí tuệ; xây dựng thương hiệu; thương mại hoá sản phẩm; quan tâm sử dụng hiệu quả các phát minh, sáng chế công nghệ sinh học được chuyển giao trong công nghệ sinh học.

- Tăng cường ứng dụng các sản phẩm sinh học phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự. Chủ động ứng phó với tình huống khủng bố bằng tác nhân sinh học. Phối hợp với lực lượng chức năng phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện phát triển, ứng dụng công nghệ sinh học tại địa phương.

- Lồng ghép các nội dung ứng dụng công nghệ sinh học trong quá trình xây dựng các chương trình, dự án, đề án về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trong đó ưu tiên phát triển công nghệ sinh học theo hướng khai thác tối đa lợi thế của từng ngành, địa phương, nhằm sản xuất các sản phẩm chủ lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tạo cầu nối liên kết doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm thông qua việc ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất. Khuyến khích các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đầu tư vào các hoạt động tiếp nhận và chuyển giao ứng dụng công nghệ sinh học để phục vụ phát triển công nghiệp chế biến nông lâm sản của tỉnh.

#### ***2.4. Xây dựng nguồn nhân lực công nghệ sinh học, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học***

- Chú trọng xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ về công nghệ sinh học, nhất là trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, môi trường.

- Huy động, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư của Nhà nước và doanh nghiệp nhằm nâng cao năng lực phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học, trong đó ngân sách Nhà nước chủ yếu đầu tư nâng cao năng lực nghiên cứu, tiếp cận, ứng dụng và làm chủ công nghệ; phát triển sản phẩm công nghệ sinh học mà tỉnh có lợi thế. Tăng cường xúc tiến, thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư có tiềm lực về vốn, công nghệ, thị trường để đầu tư ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất và xuất khẩu.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, hiện đại hoá hệ thống phòng thí nghiệm công nghệ sinh học, xây dựng Trung tâm ứng dụng, kỹ thuật, thông tin khoa học và công nghệ của tỉnh đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, hỗ trợ, phát triển các cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học công nghệ, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ sinh

học; hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao năng lực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, hiện đại hoá công nghệ, thiết bị nhằm sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh.

### **2.5. Đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế về công nghệ sinh học.**

- Đẩy mạnh hợp tác với các Viện nghiên cứu, trường đại học, các tổ chức khoa học và công nghệ trong nước để triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng các thành tựu của công nghệ sinh học vào thực tiễn sản xuất, trong khám, chữa bệnh và phòng bệnh; bảo vệ môi trường,...

- Tăng cường hợp tác quốc tế về công nghệ sinh học; chủ động xây dựng các chương trình, đề tài, dự án hợp tác song phương và đa phương với các nước có nền công nghệ sinh học tiên tiến để trao đổi thông tin dữ liệu, tranh thủ những kinh nghiệm, mời gọi và tăng cường tiếp nhận tài trợ và đào tạo nguồn nhân lực, vốn cho phát triển công nghệ sinh học của tỉnh; ưu tiên trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng công nghệ sinh học với các tỉnh, thành phố có mối quan hệ hợp tác với tỉnh Yên Bái như: tỉnh Val de Mane (Pháp), thành phố Mimasaka (Nhật Bản),...

- Khuyến khích các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư về ứng dụng công nghệ sinh học tiên tiến, đặc biệt là các dự án đầu tư vào các khu công nghiệp và cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

*(Nhiệm vụ cụ thể của các sở, ngành, cơ quan, đơn vị tại Phụ lục kèm theo)*

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách Nhà nước và huy động từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các Sở, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện và triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch, đề xuất bổ sung các giải pháp nhằm bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch đã đề ra. Định kỳ hằng năm báo cáo kết quả tình hình thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 15 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp các đề xuất, kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế; hằng năm tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo theo quy định.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan bố trí kinh phí cho các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật liên quan.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương rà soát, tổng hợp, cân đối nguồn vốn đầu tư, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí lồng ghép trong các chương trình, dự án, đề án về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hằng năm để thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Yên Bái và các Tổ chức chính trị - xã hội phối hợp triển khai các nội dung trong Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 160-CTr/TU ngày 29/5/2023 của Tỉnh ủy Yên Bái thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị có văn bản gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận: *nah*

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, PCT TT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, Thị, Thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chánh, PCVP (TH) UBND tỉnh;
- Báo Yên Bái, Đài PT và TH tỉnh;
- Trung tâm ĐHTM tỉnh;
- Lưu: VT, NLN.

*B*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Phước

**PHỤ LỤC:**

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG 160-CTr/TU  
NGÀY 29 THÁNG 5 NĂM 2023 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY YÊN BÁI**

(Kèm theo) Kế hoạch số: **163** /KH-UBND ngày **12** tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 160-CTr/TU của Tỉnh ủy</b>			
1	Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 160-CTr/TU 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học.	Các sở, ngành, UBMTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; UBND cấp huyện	Báo Yên Bái; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh và cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
2	Tuyên truyền những thành tựu về công nghệ sinh học; tuyên truyền các tập thể cá nhân điển hình trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học. Khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động hiệu quả trong phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất và đời sống. Tuyên truyền, hướng dẫn vận động Nhân dân, doanh nghiệp tham gia ứng dụng công nghệ sinh học trong lao động, sản xuất.	Các sở, ngành, UBMTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; UBND cấp huyện	Báo Yên Bái; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Trung tâm Điều hành thông minh tỉnh và cơ quan, đơn vị liên quan.	Thường xuyên
<b>II</b>	<b>Nghiên cứu xây dựng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học</b>			
1	Rà soát, triển khai thực hiện các chính sách, chương trình phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học đã ban hành và cập nhật, triển khai kịp thời, đầy đủ các chính sách mới phù hợp với điều kiện của tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành; UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Rà soát, nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền ban hành, điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư của tỉnh về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, y dược, quốc phòng, an ninh; chính sách về đào tạo, phát hiện, sử dụng nguồn nhân lực công nghệ sinh học,... để thu hút, khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, các cá nhân thực hiện, liên kết, hợp tác trong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở: Nông nghiệp và PTNT; Công thương; Y tế; Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Công an tỉnh; UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị liên quan	Khi Trung ương sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới chính sách, quy định
3	Quan tâm triển khai, ứng dụng các chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành; UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
4	Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân áp dụng các hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm công nghệ sinh học tại địa phương.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành; UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
<b>III</b>	<b>Tập trung phát triển, ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong sản xuất và đời sống phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh</b>			
1	Chú trọng nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp, ưu tiên lựa chọn, phát triển các giống cây trồng, vật nuôi thích nghi với biến đổi khí hậu, chống chịu sâu bệnh, có năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế cao. Tăng cường xây dựng các mô hình canh tác thích ứng với biến đổi khí hậu; các mô hình sản xuất nông nghiệp thông minh, an toàn, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác bảo tồn, đa dạng sinh học; lưu giữ bảo tồn các nguồn gen quý của địa phương, các giống loài bản địa có giá trị	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành; UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm



TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2	<p>Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Nâng cao năng lực khám, chữa bệnh và đẩy mạnh tự chủ tài chính trong các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025”; “Đề án về nâng cao chất lượng y tế dự phòng gắn với đổi mới y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030”. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng các kết quả nghiên cứu về công nghệ sinh học trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe. Sử dụng các loại thuốc, vắc xin được sản xuất bằng công nghệ sinh học tiên tiến trên thế giới và trong nước để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh và phòng chống dịch bệnh. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến trong sản xuất nguyên liệu, các loại thuốc sinh học, thực phẩm chức năng, chế phẩm y sinh từ thảo dược bảo vệ sức khỏe người dân, phục vụ hiệu quả và góp phần nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh và phòng bệnh..</p>	Sở Y tế	Các sở, ngành; UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm
3	<p>Tăng cường ứng dụng công nghệ sinh học trong công tác quản lý bảo vệ môi trường</p>	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm
4	<p>Thực hiện phối hợp xây dựng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực công nghiệp nhẹ, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, sản phẩm xây dựng. Chú trọng ứng dụng các giải pháp công nghệ sinh học và chế phẩm sinh học trong xử lý ô nhiễm môi trường từ công nghiệp nhẹ, công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, sản phẩm xây dựng để khắc phục suy thoái và ô nhiễm môi trường.</p>	Sở Xây dựng	Các sở, ngành; UBND cấp huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm
5	<p>Quan tâm hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ sinh học nâng cao năng lực tiếp cận công nghệ mới, sở hữu trí tuệ; xây dựng thương hiệu; thương mại hoá sản phẩm; quan tâm sử dụng hiệu quả các phát minh, sáng chế công nghệ sinh học được chuyển giao trong công nghiệp sinh học</p>	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành; UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
6	Tăng cường ứng dụng các sản phẩm sinh học phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự. Chủ động ứng phó với tình huống khủng bố bằng tác nhân sinh học. Phối hợp với lực lượng chức năng phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện phát triển, ứng dụng công nghệ sinh học tại địa phương.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
7	Lồng ghép các nội dung ứng dụng công nghệ sinh học trong quá trình xây dựng các chương trình, dự án, đề án về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trong đó ưu tiên phát triển công nghệ sinh học theo hướng khai thác tối đa lợi thế của từng ngành, địa phương, nhằm sản xuất các sản phẩm chủ lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tạo cầu nối liên kết doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm thông qua việc ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất. Khuyến khích các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đầu tư vào các hoạt động tiếp nhận và chuyển giao ứng dụng công nghệ sinh học để phục vụ phát triển công nghiệp chế biến nông lâm sản của tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành; UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
<b>IV</b>	<b>Xây dựng nguồn nhân lực công nghệ sinh học, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học</b>			
1	Chú trọng xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ về công nghệ sinh học, nhất là trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, môi trường	Các sở, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; UBND cấp huyện	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên
2	Huy động, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư của Nhà nước và doanh nghiệp nhằm nâng cao năng lực phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học, trong đó ngân sách Nhà nước chủ yếu đầu tư nâng cao năng lực nghiên cứu, tiếp cận, ứng dụng và làm chủ công nghệ; phát triển sản phẩm công nghệ sinh học mà tỉnh có lợi thế. Tăng cường xúc tiến, thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư có tiềm lực về vốn, công nghệ, thị trường để đầu tư ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất và xuất khẩu.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành; UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, hiện đại hoá hệ thống phòng thí nghiệm công nghệ sinh học, xây dựng Trung tâm ứng dụng, kỹ thuật, thông tin khoa học và công nghệ của tỉnh đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành; UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2024 - 2030
4	Đầu tư, phát triển Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh trở thành trung tâm kiểm soát bệnh tật cấp vùng của khu vực Tây Bắc	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2024 - 2030
5	Thúc đẩy phong trào nghiên cứu, sáng tạo khoa học kỹ thuật nhất là trong các trường học và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Chủ động phát hiện và đào tạo, bồi dưỡng tài năng trẻ về công nghệ sinh học từ các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; có giải pháp hỗ trợ nhóm nghiên cứu trẻ có tiềm năng, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo liên quan đến công nghệ sinh học	Sở Khoa học và Công nghệ; sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo.	Các sở, ngành; UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
6	Hướng dẫn, hỗ trợ, phát triển các cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học công nghệ, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ sinh học; hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao năng lực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, hiện đại hoá công nghệ, thiết bị nhằm sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành; UBND cấp huyện, thị xã, thành phố và cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
<b>V</b>	<b>Đẩy mạnh hợp tác trong nước và quốc tế về công nghệ sinh học.</b>			
1	Đẩy mạnh hợp tác với các Viện nghiên cứu, trường đại học, các tổ chức khoa học và công nghệ trong nước để triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng các thành tựu của công nghệ sinh học vào thực tiễn sản xuất, trong khám, chữa bệnh và phòng bệnh; bảo vệ môi trường...	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành; UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
2	<p>Tăng cường hợp tác quốc tế về công nghệ sinh học; chủ động xây dựng các chương trình, đề tài, dự án hợp tác song phương và đa phương với các nước có nền công nghệ sinh học tiên tiến để trao đổi thông tin dữ liệu, tranh thủ những kinh nghiệm, mời gọi và tăng cường tiếp nhận tài trợ và đào tạo nguồn nhân lực, vốn cho phát triển công nghệ sinh học của tỉnh; ưu tiên trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng công nghệ sinh học với các tỉnh, thành phố có mối quan hệ hợp tác với tỉnh Yên Bái như: tỉnh Val de Mane (Pháp), thành phố Mimasaka (Nhật Bản),...</p> <p>Khuyến khích các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư về ứng dụng công nghệ sinh học tiên tiến, đặc biệt là các dự án đầu tư vào các khu công nghiệp và cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành; UBND cấp huyện và cơ quan, đơn vị liên quan	Hằng năm